



CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN  
THƯƠNG MẠI VIỄN ĐÔNG  
806 Âu Cơ, P.14, Q.TB, TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03,21 CV/VID-HĐQT  
v/v Báo cáo tình hình QTCT năm 2020

TP.HCM, ngày 18 tháng 01 năm 2021

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông
2. Mã chứng khoán: VID
3. Địa chỉ trụ sở chính: 806 Âu Cơ, Phường 14, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
4. Điện thoại: 028.38428633 Fax: 028.38425880
5. E-mail: [info@dautuviendong.vn](mailto:info@dautuviendong.vn) Website: <https://dautuviendong.vn>
6. Loại thông tin công bố: 24h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

**Nội dung thông tin công bố:**

- Căn cứ quy định hiện hành về công bố thông tin của SSC và HOSE;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông ;

Công ty CP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông (VIDON CORP.) xin công bố:  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2020**

- Xin xem toàn văn báo cáo đính kèm.
- CBTT này được đăng tải trên website công ty <https://dautuviendong.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng,

**Nơi nhận:**

- Như trên
- HĐQT, BKS, BTGD
- Lưu VP, Ban QHCD&TT (CBTT)



**Bùi Quang Mẫn**



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN  
THƯƠNG MẠI VIÊN ĐÔNG

806 Âu Cơ, Phường 14, Q.Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh

Tel: 028.38428633 - Fax: 028.38425880 - <https://dautuviendong.vn>

# BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2020

Số: 01.21..BC/VID-HĐQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 18. tháng 01 năm 2021

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
*năm 2020*

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh

- Tên công ty : **CTY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VIỄN ĐÔNG**
- Địa chỉ trụ sở chính: 806 Âu Cơ, Phường 14, Quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028.38428633 Fax: 028.38425880
- Email: [info@dautuviendong.vn](mailto:info@dautuviendong.vn)
- Website: <https://dautuviendong.vn>
- Vốn điều lệ: 308.800.700.000 đồng
- Mã chứng khoán: VID
- Mô hình quản trị công ty:  
+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc  
+ Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông :**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01.20 NQ/VID-ĐHĐCĐ	26/06/2020	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

**II. Hội đồng quản trị ( Báo cáo năm 2020 ):**

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Bùi Quang Mẫn	Chủ tịch	25/06/2016	
2	Bà Nguyễn Thị Thu	Phó chủ tịch	25/06/2016	

3	Ông Bùi Quang Khoa	Thành viên	25/06/2016	
4	Ông Trần Hoàng Nghĩa	Thành viên	25/06/2016	
5	Bà Phạm Thị Như Ngọc	TV. độc lập	15/06/2018	
6	Ông Châu Minh Thiện	TV. độc lập	25/04/2019	26/06/2020
7	Bà Trần Thị Thủy Tiên	TV. độc lập	26/06/2020	

## 2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Bùi Quang Mẫn	11	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thu	11	100%	
3	Ông Bùi Quang Khoa	11	100%	
4	Ông Trần Hoàng Nghĩa	11	100%	
5	Bà Phạm Thị Như Ngọc	11	100%	
6	Ông Châu Minh Thiện	3	27%	Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ TN 2020
7	Bà Trần Thị Thủy Tiên	8	73%	Bầu bổ sung tại ĐHĐCĐ TN 2020

Triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, trong năm 2020 HĐQT Công ty đã hoàn thành những việc quan trọng như sau:

Đăng ký tăng vốn điều lệ do phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm tài chính 2019, được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 15, ngày 19 tháng 10 năm 2020;

Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm tài chính 2019 (tỷ lệ thực hiện 10%); Đăng ký bổ sung chứng khoán với VSD; Niêm yết và giao dịch bổ sung chứng khoán với HOSE. Thời điểm có hiệu lực của chứng khoán VID tại VSD và HOSE:

- Ngày đăng ký chứng khoán bổ sung: 05/10/2020
- Ngày thay đổi niêm yết: 09/10/2020
- Ngày giao dịch của chứng khoán thay đổi niêm yết: 21/10/2020

Một số nội dung về chứng khoán VID trước và sau phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm tài chính 2019 được tóm tắt theo bảng dưới đây

STT	Nội dung	Trước khi thay đổi	Thay đổi	Sau khi thay đổi
1	Vốn điều lệ (đồng)	280.739.390.000	28.061.310.000	308.800.700.000
2	Tổng số cổ phiếu phổ thông	28.073.939	2.806.131	30.880.070
3	Số lượng cổ phiếu quỹ	0	0	0
4	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành	28.073.939	2.806.131	30.880.070
5	Số lượng cổ phiếu ưu đãi khác (nếu có)	0	0	0

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Chỉ đạo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2019; lập kế hoạch kinh doanh tài chính năm 2020 và dự báo chỉ tiêu 2021-2022; soát xét tài liệu họp và đề cử ứng viên thành viên độc lập HĐQT, thành viên

BKS trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, quyết định;

Tổ chức thực hiện thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 vào ngày 26/06/2020 tại Hội trường Công ty số 806 Âu Cơ, phường 14, quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh;

Phối hợp Công ty TNHH kiểm toán PKF Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của công ty mẹ và hợp nhất, soát xét Báo cáo tài chính bán niên 2020; và giải trình bổ sung nội dung liên quan trong báo cáo tài chính (nếu có);

Giám sát Ban Tổng giám đốc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2020 về hoạt động kinh doanh-tài chính ;

Giám sát và kết hợp với Ban Tổng giám đốc để giải quyết các vấn đề lớn của Công ty nhất là trong mùa dịch Covid-19 diễn biến phức tạp ;

Chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc thực hiện sắp xếp lại bộ máy quản lý và thay đổi nhân sự các phòng ban cho phù hợp với tình hình hoạt động hiện nay của Công ty ,

Chỉ đạo trong việc thực hiện thoái vốn đầu tư tài chính dài hạn tại Công ty CP Chè Lâm Đồng , Công ty CP Thương mại Toàn Lực. Đồng thời tăng vốn đầu tư tài chính dài hạn tại Công ty CP Giấy Toàn Lực , Công ty CP ĐT PTGD Hoàng Việt và Công ty CP VHGD Việt Mỹ.

Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các qui định của Luật Doanh nghiệp , Điều lệ Công ty và các qui định hiện hành của Luật Chứng khoán .

#### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Ban Quan hệ cổ đông & TT thực hiện công bố thông tin định kỳ: Báo cáo thường niên, Báo cáo tình hình QTCT; Báo cáo tài chính quý/bán niên/cả năm; thông báo về ngày đăng ký cuối cùng v/v họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm tài chính 2019; đăng tải trên website Công ty tài liệu của Đại hội, Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông; công bố thông tin 24 giờ và bất thường khác...

#### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị ( Báo cáo năm 2020 )

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Biên bản họp HĐQT	14/02/2020	v/v Giảm vốn đầu tư tại Cty CP Chè Lâm Đồng	100%
2	Biên bản họp HĐQT	17/03/2020	v/v Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020	100%
3	Biên bản họp HĐQT	11/05/2020	v/v Chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020	100%
4	01.20 QĐ/VID-HĐQT	11/05/2020	v/v Triệu tập tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020	
5	Biên bản họp HĐQT	29/06/2020	v/v Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho BCTC 2020	100%
6	02.20 QĐ/VID-HĐQT	29/06/2020	v/v Thống nhất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho BCTC 2020	
7	Biên bản họp HĐQT	01/07/2020	v/v Tiếp tục thoái vốn đầu tư dài hạn tại Cty CP Chè Lâm Đồng	100%
8	Biên bản họp HĐQT	28/07/2020	v/v Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty	100%
9	03.20 QĐBN/VID-HĐQT	28/07/2020	v/v Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty và Người được ủy quyền CBTT	
10	Biên bản họp HĐQT	28/07/2020	v/v Phê duyệt phương án phát hành CP để trả cổ tức năm tài chính 2019	100%

11	03.20 QĐ/VID-HĐQT	29/07/2020	v/v Phát hành CP để trả cổ tức năm tài chính 2019	
12	Biên bản họp HĐQT	31/08/2020	v/v Chốt danh sách CĐ thực hiện chi trả cổ tức năm tài chính 2019	100%
13	04.20 QĐ/VID-HĐQT	31/08/2020	v/v Chốt danh sách CĐ để trả cổ tức năm tài chính 2019	
14	Biên bản họp HĐQT	21/09/2020	v/v Thông qua kết quả phát hành CP để trả cổ tức năm tài chính 2019	100%
15	05.20 QĐ/VID-HĐQT	21/09/2020	v/v Kết quả phát hành CP để trả cổ tức và các vấn đề liên quan	
16	Biên bản họp HĐQT	27/10/2020	v/v Tăng vốn đầu tư tài chính dài hạn trong năm 2020	100%
17	Biên bản họp HĐQT	28/12/2020	v/v Thoái toàn bộ vốn đầu tư tài chính tại Cty CP Thương mại Toàn Lực	100%

### III. Ban kiểm soát / Ủy ban kiểm toán ( Báo cáo năm 2020 ) :

#### 1.Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) / Ủy ban kiểm toán :

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Bà Lê Thị Minh Giang	Trưởng ban	25/04/2019	Cử nhân kinh tế ngành kế toán – kiểm toán, chứng chỉ đào tạo kế toán trưởng
2	Ông Phạm Như Bách	Nguyên Thành viên	25/06/2016	
3	Bà Trần Thị Thanh Thủy	Thành viên	26/06/2020	Cử nhân Kế toán Doanh nghiệp
4	Bà Bùi Thị Ngọc Yến	Thành viên	26/06/2020	Cử nhân kinh tế đối ngoại

#### 2.Cuộc họp của Ban Kiểm soát / Ủy ban kiểm toán

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thị Minh Giang	2	100%	100%	
2	Ông Phạm Như Bách	1	50%	100%	Miễn nhiệm từ ĐHĐCĐ TN 2020
3	Bà Trần Thị Thanh Thủy	1	50%	100%	Bầu bổ sung tại ĐHĐCĐ TN 2020
4	Bà Bùi Thị Ngọc Yến	1	50%	100%	Bầu bổ sung tại ĐHĐCĐ TN 2020

#### 3.Hoạt động giám sát của BKS / Ủy ban kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông :

Trong năm 2020 Ban kiểm soát đã triển khai hoạt động đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Tham dự các cuộc họp mở rộng của HĐQT để thảo luận, đánh giá về kết quả hoạt động đầu tư-kinh doanh năm 2019; giám sát thực hiện kế hoạch kinh doanh-tài chính năm 2020 nhằm phù hợp Điều lệ công ty và Quy chế quản trị công ty, nghị quyết/quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS / Ủy ban kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác :

Phối hợp với Ban Tổng giám đốc để lập Báo cáo thẩm định kết quả hoạt động kinh doanh-tài chính năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát (trình Đại hội đồng cổ đông thông qua); xem xét các Báo cáo tài chính năm 2019 và 6 tháng đầu năm 2020; Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2020 của công ty mẹ và hợp nhất...

5. Hoạt động khác của BKS / Ủy ban kiểm toán (nếu có): Kết quả các cuộc họp trong kỳ báo cáo

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	Biên bản họp BKS kỳ 1/2020	03/06/2020	v/v Xem xét thông qua dự thảo Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên 2020
2	Biên bản họp BKS kỳ 2/2020	27/06/2020	v/v Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC 2020

#### IV. Ban điều hành :

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Bùi Quang Minh – Tổng giám đốc	21/01/1986	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	01/08/2016
2	Ông Bùi Quang Khoa – Phó tổng giám đốc	05/12/1977	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	13/10/2008
3	Bà Nguyễn Thị Thu – Phó tổng giám đốc	12/01/1959	Cử nhân quản lý kinh tế	Năm 2004

#### V. Kế toán trưởng :

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên	02/07/1977	Cử nhân kinh tế ngành kế toán – kiểm toán , chứng chỉ đào tạo kế toán trưởng	01/10/2019

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty : Không

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Bùi Quang Mẫn		Chủ tịch HĐQT			25/06/2016		Nhiệm kỳ HĐQT 2016-2020	
2	Nguyễn Thị Thu		Phó chủ tịch HĐQT/ Phó TGD			25/06/2016		Nt	
3	Bùi Quang Khoa		TV.HĐQT/ Phó TGD			25/06/2016		Nt	
4	Trần Hoàng Nghĩa		Thành viên HĐQT			25/06/2016		Nt	
5	Phạm Thị Như Ngọc		Thành viên độc lập HĐQT			15/06/2018		Nt	
6	Châu Minh Thiện		Thành viên độc lập HĐQT			25/04/2019	26/06/2020	Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên 2020	



7	Trần Thị Thủy Tiên		Thành viên độc lập HĐQT			26/06/2020		Bầu cử bổ sung tại ĐHĐCĐ thường niên 2020	
8	Lê Thị Minh Giang		Trưởng ban kiểm soát			25/04/2019			
9	Phạm Như Bách		Thành viên BKS			25/06/2016	26/06/2020	Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên 2020	
10	Trần Thị Thanh Thủy		Thành viên BKS			26/06/2020		Bầu cử bổ sung tại ĐHĐCĐ thường niên 2020	
11	Bùi Thị Ngọc Yến		Thành viên BKS			26/06/2020		Bầu cử bổ sung tại ĐHĐCĐ thường niên 2020	
12	Bùi Quang Minh		Tổng giám đốc			01/08/2016			
13	Nguyễn Thị Thủy Tiên		Kế toán trưởng			01/10/2019			
14	Phạm Như Bách		Người được ủy quyền CBTT			-	01/03/2020	Từ nhiệm	

15	Nguyễn Minh Hùng	Người phụ trách quản trị cty và Người được ủy quyền CBTT			28/07/2020			
16	Công ty CP Giấy Toàn Lực				29/12/2016			Công ty con

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ : **Không có**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
	N/A	/	/	/	/	/	/	/

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát : **Không có**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
	N/A	/	/	/	/	/	/	/	/

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác :

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo : **Không có**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành : **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác : **Không có**

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2020)

#### 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Bùi Quang Mẫn		Chủ tịch HĐQT			5,094,083	16.49	MCK: VID
1.1	Bùi Quang Kiểm					-	-	Cha (mất)
1.2	Đỗ Thị Ân					-	-	Mẹ (mất)
1.3	Nguyễn Văn Mãng					-	-	Cha Vợ (mất)
1.4	Nguyễn Thị Cao					-	-	Mẹ Vợ (mất)
1.5	Nguyễn Thị Thu		Phó CT HĐQT/PTGD			2,203,988	7.14	Vợ MCK : VID
1.6	Bùi Quang Minh		Tổng Giám Đốc			379,286	1.23	Con MCK : VID
1.7	Nguyễn Thị Ngọc Hiền					-	-	Con Dâu
1.8	Bùi Thảo Anh					-	-	Con

1.9	Bùi Thị Mỹ Lộc					-	-	Chị
1.10	Bùi Quang Mừng					-	-	Anh
1.11	Bùi Quang Tiến					-	-	Anh (mất)
1.12	Bùi Thị Lợi					-	-	Chị
1.13	Bùi Thị Mỹ Diệu					-	-	Em
1.14	Bùi Thị Mỹ Hòa					-	-	Em
1.15	Trần Thị Lâm					-	-	Chị Dâu
1.16	Lưu Thị Thu Dung					-	-	Chị Dâu
1.17	Phạm Đình Cứ					-	-	Anh Rể
1.18	Trần Bền					-	-	Em Rể
2	<b>Nguyễn Thị Thu</b>		Phó chủ tịch HĐQT/PTGD			2,203,988	7.14	MCK: VID
2.1	Nguyễn Văn Mãng					-	-	Cha (mất)

2.2	Nguyễn Thị Cao					-	-	Mẹ (mất)
2.3	Bùi Quang Kiểm					-	-	Cha Chồng (mất)
2.4	Đỗ Thị Ân					-	-	Mẹ Chồng (mất)
2.5	Bùi Quang Mẫn		Chủ tịch HĐQT			5,094,083	16.49	Chồng MCK : VID
2.6	Bùi Quang Minh		Tổng Giám Đốc			379,286	1.23	Con MCK : VID
2.7	Nguyễn Thị Ngọc Hiên					-	-	Con Dâu
2.8	Bùi Thảo Anh					-	-	Con
2.9	Nguyễn Thị Phấn					-	-	Chị
2.10	Nguyễn Thị Ba					-	-	Chị ( mất )
2.11	Nguyễn Thành Nhơn					-	-	Anh
2.12	Nguyễn Thị Năm					-	-	Chị ( mất )
2.13	Nguyễn Thành Nghiệp					-	-	Anh

2.14	Nguyễn Thị Diệp					-	-	Chị
2.15	Nguyễn Thị Xuân					-	-	Chị
2.16	Nguyễn Bá Nghiêm					-	-	Anh Rể ( mất )
2.17	Phạm Văn Tư					-	-	Anh Rể ( mất )
2.18	Trần Thị Vinh					-	-	Chị Dâu ( mất )
2.19	Trần Văn Hoàng					-	-	Anh Rể ( mất )
2.20	Lê Thị Nết					-	-	Chị Dâu ( mất )
2.21	Nguyễn Xuân Gương					-	-	Anh Rể
2.22	Phạm Văn Cư					-	-	Anh Rể
2.23	Công ty CP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông		Phó chủ tịch HĐQT			689,905	2.23	Đến ngày 17/12/2020 Cty CP CN Sài Gòn Viễn Đông đã chuyển nhượng hết 689,905 CP ( MCK VID )
2.24	Công ty CP Thương mại Toàn Lực		Chủ tịch HĐQT/TGD			2,442,385	7.91	MCK: VID

3	Bùi Quang Khoa		TV.HĐQT/ Phó TGD			242,254	0.78	MCK: VID
3.1	Bùi Quang Tính					-	-	Cha
3.2	Lê Thị Hiệp					-	-	Mẹ
3.3	Thái Cang					-	-	Cha Vợ
3.4	Trần Thị Minh					-	-	Mẹ Vợ
3.5	Thái Ngọc Trân					3,961	0.01	Vợ MCK : VID
3.6	Bùi Thái Ngọc					-	-	Con
3.7	Bùi Quang Huy					-	-	Con
3.8	Bùi Thị Tú Nhi					-	-	Em
3.9	Trần Cường					-	-	Em Rể
3.10	Công ty CP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông		Chủ tịch HĐQT			689,905	2.23	Đến ngày 17/12/2020 Cty CP CN Sài Gòn Viễn Đông đã chuyển nhượng hết 689,905 CP ( MCK VID )

4	Trần Hoàng Nghĩa		Thành viên HĐQT			750,956	2.43	MCK: VID
4.1	Trần Văn Hoàng					-	-	Cha (mất)
4.2	Nguyễn Thị Năm					-	-	Mẹ (mất)
4.3	Mai Tấn Hiền					-	-	Cha Vợ ( mất )
4.4	Trần Kim Phụng					-	-	Mẹ Vợ
4.5	Mai Thị Trúc Giang					145,125	0.47	Vợ MCK : VID
4.6	Trần Nghĩa Toàn					-	-	Con
4.7	Trần Nghĩa Thi					-	-	Con
4.8	Trần Hoàng Nữ					-	-	Chị
4.9	Trần Hoàng Nam					-	-	Anh
4.10	Nguyễn Phú Sĩ					-	-	Anh Rẻ ( mất )
4.11	Lê Thị Thu Thủy					-	-	Chị Dâu



5	<b>Phạm Thị Như Ngọc</b>		TV. độc lập HĐQT			-	-	
5.1	Phạm Đình Cứ					-	-	Cha
5.2	Bùi Thị Lợi					-	-	Mẹ
5.3	Phạm Tất Phú					-	-	Em
6	<b>Châu Minh Thiện</b>		TV. độc lập HĐQT			8,806	0.02	MCK: VID (Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên 2020)
6.1	Châu Quang Phúc					-	-	Cha
6.2	Trần Thị Kim Anh					-	-	Mẹ
6.3	Đặng Phi Yến					-	-	Vợ
6.4	Châu Cảnh Minh An					-	-	Con
6.5	Châu Cảnh Phi Long					-	-	Con
6.6	Châu Minh Hoàng					-	-	Em
7	<b>Trần Thị Thủy Tiên</b>		TV. độc lập HĐQT			237,160	0.76	Vào ngày 13/10/2020 đã chuyển nhượng 30.000 cp MCK: VID

7.1	Trần Bền					-	-	Bố
7.2	Bùi Thị Mỹ Diệu					-	-	Mẹ
7.3	Trần Tấn Tài					-	-	Em
8	<b>Lê Thị Minh Giang</b>		Trưởng ban kiểm soát			173,450	0.56	MCK: VID
8.1	Lê Dũng					-	-	Cha
8.2	Trương Thị Minh Đoàn					-	-	Mẹ
8.3	Trần Văn Nam					-	-	Cha Chồng (mất)
8.4	Nguyễn Thị Gấm					-	-	Mẹ Chồng (mất)
8.5	Trần Quang Thịnh					-	-	Chồng
8.6	Trần Lê Minh Trang					-	-	Con
8.7	Trần Lê Minh Phát					-	-	Con
8.8	Trần Lê Minh Bằng					-	-	Con

8.9	Lê Thị Minh Thủy					7,759	0.02	Em MCK : VID
8.10	Lê Thị Minh Nguyệt					-	-	Em
8.11	Lê Anh Tuấn					-	-	Em
8.12	Lê Anh Kiệt					-	-	Em
8.13	Nguyễn Đức Sơn					-	-	Em Rẻ
8.14	Matsugi Kensaku					-	-	Em Rẻ
8.15	Ngô Thị Ngọc Diệp					469,540	1.52	Em Dâu MCK : VID
8.16	Trần Thị Chi Dung					-	-	Em Dâu
9	<b>Phạm Như Bách</b>		Thành viên BKS			5,542	0.01	MCK: VID (Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên 2020)
9.1	Phạm Văn Rạng					-	-	Cha (mất)
9.2	Tô Thị Roan					-	-	Mẹ

9.3	Lương Thanh Xà					-	-	Vợ
9.4	Phạm Như Bách Khoa					-	-	Con
9.5	Phạm Viết Tâm Uyên					-	-	Con
9.6	Phạm Quang Hiệp					-	-	Em
10	<b>Trần Thị Thanh Thủy</b>		Thành viên BKS			-	-	
10.1	Trần Quang Mạnh					-	-	Cha ( mất )
10.2	Lê Thị Diệu					-	-	Mẹ
10.3	Nguyễn Đăng Chung					-	-	Cha Chồng (mất)
10.4	Nguyễn Thị Dung					-	-	Mẹ Chồng
10.5	Nguyễn Đăng Quang					-	-	Chồng
10.6	Nguyễn Đăng Khoa					-	-	Con
10.7	Nguyễn Đăng Khôi					-	-	Con

10.8	Trần Thị Ngọc Dung					-	-	Chị
10.9	Trần Quang Minh					-	-	Anh
10.10	Trần Thị Thúy Diễm					-	-	Chị
10.11	Trần Quang Mẫn					-	-	Anh
10.12	Trần Thị Ngọc Vân					-	-	Chị
10.13	Trần Quang Mỹ					-	-	Em
10.14	Võ Anh Tuấn					-	-	Anh Rể
10.15	Nguyễn Ngọc Thái					-	-	Anh Rể
10.16	Mai Viết Truyền					-	-	Anh Rể
10.17	Nguyễn Bích Ngọc					-	-	Chị Dâu
10.18	Tạ Thị Hồng Diễm					-	-	Chị Dâu
10.19	Trần Thị Nga					-	-	Em Dâu

11	<b>Bùi Thị Ngọc Yến</b>		Thành viên BKS			1,455,859	4,71	MCK : VID
11.1	Bùi Quang Mừng					-	-	Cha
11.2	Trần Thị Lâm					-	-	Mẹ
11.3	Nguyễn Văn Quang					-	-	Cha Chồng
11.4	Trịnh Thị Hoa					-	-	Mẹ Chồng
11.5	Nguyễn Trịnh Tú					-	-	Chồng
11.6	Nguyễn Bùi Tú Anh					-	-	Con
11.7	Bùi Quang Đán					-	-	Anh
11.8	Bùi Thị Ngọc Minh					1,497,824	4,85	Em MCK : VID
11.9	Lê Thanh Hằng					-	-	Chị Dâu
12	<b>Bùi Quang Minh</b>		Tổng Giám Đốc			379,286	1.23	MCK: VID
12.1	Bùi Quang Mẫn		Chủ tịch HĐQT			5,094,083	16.49	Cha MCK : VID

12.2	Nguyễn Thị Thu		Phó chủ tịch HDQT			2,203,988	7.14	Mẹ MCK : VID
12.3	Nguyễn Văn Vinh					-	-	Cha Vợ
12.4	Nguyễn Thị Thanh Nhã					-	-	Mẹ vợ
12.5	Nguyễn Thị Ngọc Hiên					-	-	Vợ
12.6	Bùi Minh Tâm An					-	-	Con
12.7	Bùi Thảo Anh					-	-	Em
<b>13</b>	<b>Nguyễn Thị Thủy Tiên</b>		Kế Toán Trưởng			1,319,976	4.27	MCK : VID
13.1	Nguyễn Hữu Thận					-	-	Cha ( mất )
13.2	Trần Thị Lệ Hà					-	-	Mẹ
13.3	Nguyễn Văn Trang					-	-	Cha Chồng (mất)
13.4	Võ Thị Liên					-	-	Mẹ Chồng
13.5	Nguyễn Minh Hùng		Người phụ trách quản trị cty và Người được ủy quyền CBTT			12,855	0.04	Chồng MCK: VID

13.6	Nguyễn Tường Vân					-	-	Con
13.7	Nguyễn Hữu Trọng Quân					-	-	Anh
13.8	Nguyễn Hữu Hùng Quân					-	-	Anh
13.9	Nguyễn Hữu Trí Quân					-	-	Anh
13.10	Nguyễn Hữu Tín Quân					-	-	Anh
13.11	Nguyễn Thị Lệ Thủy					-	-	Chị
13.12	Nguyễn Thị Lệ Thanh					-	-	Chị
13.13	Nguyễn Văn Hải					-	-	Anh Rể
13.14	Phạm Thị Trang					-	-	Chị Dâu
13.15	Phan Thị Mỹ Liên					-	-	Chị Dâu
13.16	Nguyễn Ngọc Thu					-	-	Chị Dâu
13.17	Phạm Thị Huyền Anh					-	-	Chị Dâu



14	<b>Phạm Như Bách</b>		Người được ủy quyền CBTT			5,542	0.01	MCK: VID Từ nhiệm 01/03/2020 Xem STT : 9
15	<b>Nguyễn Minh Hùng</b>		Người phụ trách quản trị cty và Người được ủy quyền CBTT			12,855	0.04	MCK: VID
15.1	Nguyễn Văn Trang					-	-	Cha (mất)
15.2	Võ Thị Liên					-	-	Mẹ
15.3	Nguyễn Hữu Thận					-	-	Cha Vợ ( mất )
15.4	Trần Thị Lệ Hà					-	-	Mẹ Vợ
15.5	Nguyễn Thị Thủy Tiên					1,319,976	4.27	Vợ
15.6	Nguyễn Tường Vân							Con
15.7	Nguyễn Thị Hoa Hồng							Chị
15.8	Lê Công Anh							Anh Rể

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Bùi Quang Mẫn	Chồng của Phó CT.HĐQT Cha Tổng Giám Đốc	4.130.985	14,71	4.630.985	16,49	Tăng tỷ lệ sở hữu
2	Trần Thị Thùy Tiên	Thành viên độc lập HĐQT	237,160	0.76	207,160	0,67	Giảm tỷ lệ sở hữu do nhu cầu giải quyết cá nhân
3	Công ty CP Công Nghệ Sài Gòn Viễn Đông	Cổ đông chiến lược	689,905	2.23	0	0	Thoái vốn toàn bộ do nhu cầu cơ cấu lại nguồn vốn

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác : Không có**

**Nơi nhận:**

- Như trên
- HĐQT, BKS, BTGD
- Ban QHCD&TT (CBTT)
- Lưu:VP


  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**BÙI QUANG MÃN**